TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁI THỤY** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Án số: 58/2018/HSST
Ngày: 06 – 7 – 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Hằng.
Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Phan Văn Tiến
- Bà Vũ Thị Thúy

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Khuông - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thái Thụy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Long - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 57/2018/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57 /2018/HSST-QĐ ngày 25 tháng 6 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ tên: **Trần Đức A**, sinh ngày 14/3/1980;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn Vũ, xã Th, huyện T, tỉnh Thái Bình;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12

Con ông: Trần Đức T, sinh năm 1940và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1949; có vợ: Phạm Thị Vân A sinh năm 1985, có 02 con, con lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2010; Tiền sự, tiền án: không.

Nhân thân: Ngày 04/11/2013 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương ra quyết định số 7450 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Đến ngày 30 tháng 9 năm 2015 chấp hành xong.

Bị bắt, tạm giữ từ ngày 26/02/2018 đến ngày 01/3/2018 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Thái Thụy. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mắc nghiện ma túy, nên khoảng 07 giờ 30 phút ngày 26/02/2018 A đi xe đạp từ nhà đến khu vực chợ Gạch, xã Thái Tân, huyện Thái Thụy gặp và mua của một người đàn ông khoảng 30 tuổi, không biết tên, địa chỉ 02 gói ma túy với giá 200.000 đồng cho vào túi quần đang mặc rồi đi xe đạp về, đến đoạn đường thuộc

thôn Minh Thành, xã Thái Tân, huyện Thái Thụy thì bị tổ tuần tra Công an huyện Thái Thụy phát hiện yêu cầu A về trụ sở Uỷ ban nhân dân xã Th để làm rõ sự việc. Trước sự chứng kiến của chính quyền địa phương và những người chứng kiến là ông Tô Văn C, sinh năm 1955, ở thôn Minh và anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1977, ở thôn Phú, đều thuộc xã Th, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Kiểm tra người A đã thu trong túi quần bên trái phía trước A đang mặc 02 gói đều được gói bằng giấy tráng kim loại màu trắng, mở ra cả hai gói đều chứa chất bột màu trắng dạng cục; thu trong túi bên phải phía trước quần A đang mặc 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đỏ, đen đã cũ. A khai đó là 02 gói ma túy, mua về để sử dụng cho bản thân, chiếc điện thoại di động là của A dùng để liên lạc; kiểm tra xe đạp mà A đang đi không phát hiện thu giữ gì. Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong ma túy mẫu số A1 gửi đi giám định. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Thái Thụy đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đức A ở thôn Vũ, xã Th, huyện T, tỉnh Thái Bình không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Bản kết luận giám định số 67/KLGĐ-PC54 ngày 26/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận "Mẫu gửi giám định thu của Trần Đức A là ma túy, loại Heroine (Hêrôin), có khối lượng **0,3252 gam**". *Heroine STT: 20, Danh mục I, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính Phủ*

Bản cáo trạng số 57/CT-VKS ngày 30 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy truy tố Trần Đức A về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo A về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điều 38, điều 50, điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 xử phạt bị cáo từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.Về xử lý vật chứng, áp dụng điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả sau giám định, trả lại 01 xe đạp nữ, 01 điện thoại di động Nokia cho bị cáo.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đồng ý với quan điểm truy tố của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng và không có ý kiến, tranh luận gì.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thái Thụy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, biên bản kiểm tra điện thoại do Công an huyện Thái Thụy lập ngày 26/02/2018 ;Bản kết luận giám định số 67/KLGĐ-PC54 ngày 26/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận "Mẫu gửi giám định thu của Trần Đức A là ma túy, loại Heroine (Hêrôin), có khối lượng **0,3252 gam**".; Lời khai của những người chứng kiến là ông Tô Văn C và anh Nguyễn Văn H và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Bị cáo là người trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quy định quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, nhận thức được ma túy là vật cấm lưu hành, không những làm sa sút về sức khỏe trí tuệ con người mà nó còn làm hủy hoại đạo đức nhân cách con người, là tác nhân lan truyền đại dịch HIV/AIDS, là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm khác gây ảnh hưởng đến trật tự trị an nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp.

[4] Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội*:* "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi năm 2017.

Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[5] Bị cáo là người sử dụng ma túy, có hành vi tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng, vì vậy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xem xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[7] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[8] Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ được của bị cáo là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động, 01 xe đạp đã cũ(có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan

công an huyện Thái Thụy và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thái Thụy ngày 31/5/2018) nhưng tiếp tục quản lý để thi hành án phí.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[11] Về nguồn gốc số ma túy, A khai mua của một người đàn ông khoảng 30 tuổi, không biết tên, địa chỉ, đặc điểm nhận dạng ở khu vực chợ Gạch xã Th, huyện T, tỉnh Thái Bình, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy không có căn cứ để xác minh xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38; điều 50, điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự 2015; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố:

Bị cáo Trần Đức A phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Đức A 01(một) năm tù.Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 26/02/2018.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả sau giám định còn 0,3119gam Heroine,

- Trả lại bị cáo 01 điện thoại NOKIA đã cũ và 01 chiếc xe đạp đã cũ. Nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án phí.

(Số vật chứng trên đã được mô tả có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra công an huyện Thái Thụy và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thái Thụy ngày 31/5/2018)

4. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Đức A phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 06/7/2018.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Thái Thụy;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện Thái Thụy;
- Chi cục THADS huyện Thái Thụy;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Lưu bộ phận HCTP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kim Hằng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**